

TÊN HOA

VĂN TẬP

THÁNG NĂM ĐINH - DẬU

NĂM THỨ BA SỐ

5

UYÊN-BÁ PHẬT-PHÁP CỦA GIÁO-HỘI TĂNG-GIÀ TRUNG-PH

GIÁ TRỊ

của

LÒNG THƯƠNG VÔ HẠN

H IỆN nay có nhiều nước trên thế-giới, đang cực lực cổ động phong-trào tín ngưỡng Phật-giáo, các nhà trí thức đang tổ-chức những hội nghiên-cứu Phật-giáo, phổ biến sâu rộng giáo lý Đức Phật, có nhiều nước như Ấn-Độ, Thái-Lan Cao-Mên, v.v. . đã bỏ ra hằng chục triệu bạc để tổ chức ngày Phật-đản, mời đại biểu Phật-giáo khắp thế giới đến tham dự.

Riêng nói đến nước Việt-Nam chúng ta, mấy năm lại đây số người theo Phật càng ngày càng đông, xem như lễ Phật-đản 8/4 mấy năm gần đây, cũng như lễ Phật-đản vừa rồi, không một hình thức bắt buộc, hay những cuộc tuyên-truyền rầm rộ, thế mà từ thành-thị đến thôn quê, khắp hang cùng ngõ hẻm, đâu đâu đồng bào cũng thành kính cử hành lễ Giáng sinh Đức Phật một cách trọng thể, có thể nói là ngày Phật-đản được đồng bào hưởng ứng đông đảo và nồng nhiệt nhất, hơn cả các lễ khác.

Ở đây chúng tôi không dám bàn đến những nơi xa lạ, mà chỉ đứng trong phạm-vi nước nhà; thử tìm hiểu nguyên do vì sao đồng bào ta lại xu hướng Phật giáo nồng nhiệt như vậy?

Nếu đứng trên lý thuyết « Dung thông vô ngại » của Đạo Phật mà bàn; hay dựa trên tâm lý quần chúng mà tỷ mỷ suy xét, thì rất phức tạp. Nhưng chúng ta có thể quy-định trong một nhận thức chung rằng: Sở dĩ đồng bào chúng ta gần đây lại trở về với Đạo Phật là vì: Đức Phật là bậc siêu nhân, vọng trung cho lòng thương vô hạn, (nói theo danh từ Đạo Phật là lòng từ-bi) lòng thương ấy, nó không cuộc hạn vào giai-cấp chủng tộc... nó có giá-trị tuyệt đối trong tất cả thời đại phương xứ, nhất là giai đoạn hiện tại — Giai đoạn mà những trận chiến tranh nóng ngүй đang lâm le tiếp diễn, những quả bom khinh-khí tiêu diệt hàng vạn triệu sinh linh trong khoảnh khắc đang sản sàng lộ diện... ai ai cũng hồi hộp lo sợ; lo sợ cho quốc-gia mình, gia-đình mình và tánh mạng mình. Muốn dập tắt lửa chiến-tranh hiểm họa và giải quyết nỗi lo sợ của mọi người một cách thần diệu và ôn hòa, là mọi người đều phải hiểu và thật hiện lòng thương vô hạn của Đức Phật. Khủng khiếp trong mười năm khói lửa, đồng bào ta đã cảm nhận sâu đậm sự cần thiết của lòng thương vô hạn ấy, nên đã mạnh dạng trở về với Đạo-Phật, hy vọng thanh toán nạn chiến tranh tàn sát mà họ đang hồi hộp lo âu. Chúng ta có thể tin rằng: hoàn cảnh chính-trị kinh-tế, các nước trên thế giới không hoàn toàn như quốc-gia chúng ta, nhưng phong trào tín ngưỡng Phật-giáo trên thế-giới hiện tại, cũng đồng một quan niệm này vậy.

Nếu là những bậc có thành tâm thiện-chí hằng lưu tâm đến hạnh phúc của đồng bào dân tộc, mỗi khi thấy dân chúng biết quay về Đạo Phật — hăm mộ lòng thương vô hạn như thế — chắc không khỏi vui mừng cảm động, gọi cho họ niềm tin tưởng: họa chiến tranh tương tàn đã lui dần, nhường lại cho cảnh thanh bình an lạc sẽ trở về trên đất nước.

Nhưng bậc thiện chí cũng nhiều, kẻ lưu manh cũng không thiếu, nên đã có một số người lợi dụng lòng tín-ngưỡng nồng nhiệt của đồng bào, đề bành trướng quyền lợi cá nhân; hay có kẻ bất mãn vì đa số đã đi trái xu hướng mình, rồi gây chuyện

này cách nợ để làm hoang mang, sợ hãi cho quần chúng. Thiết tưởng hạng người ấy có bao-giờ thành công, hoặc có thành công vài phần đi nữa, cũng trong sự mong manh, rồi đến chỗ hối hận đau buồn | Ai lại đi ngược lòng dân, khi đã số đã trở về với «Lòng thương vô hạn».

Tuy vậy, đồng bào Phật-giáo cũng nên bình tĩnh trong mọi trường hợp đe dọa thử thách; hãy thận trọng trong sự tìm học giáo-lý; đề phòng những đoàn thể Phật-giáo mới thoắt thối, và những hình thức hóa trang Phật-giáo mới nhập cảng mà không được khối Phật-giáo chánh thống cử truyền là Tổng - hội Phật-giáo Việt Nam thừa nhận. Đồng thời chúng tôi cũng hy-vọng Tổng - hội Phật-giáo Việt-Nam hãy tích-cực thêm nữa trong công cuộc truyền bá chánh - pháp, để giữ vững và phát triển phong-trào tín ngưỡng Phật-giáo nồng nhiệt của đồng bào chúng ta hiện tại, hầu mong thực hiện sớm cảnh hòa bình an lạc trên đất nước thân yêu vậy

LIÊN - HOA

AI LẠI ĐI NGƯỢC LÒNG DÂN, KHI ĐÃ
SỐ ĐÃ TRỞ VỀ VỚI « LÒNG THƯƠNG
VÔ HẠN.

THÔNGIỆP

Của Ngài Hòa-thượng Tịnh-Khiết Hội-chủ Tổng-hội Phật-giáo Việt-nam, công-bố trong dịp lễ kỷ-niệm 2.500 Phật-dản của dân tộc Tích-lan tổ-chức tại Bangkok

NHÂN danh Hội-Chủ Tổng-Hội Phật-Giáo Việt-Nam, một tổ chức gồm có toàn thể 6 tập đoàn Tăng-già và Cư-sĩ trong tất cả 3 miền Bắc, Nam, Trung của Việt-Nam, tôi đích thân đến dự Lễ Kỷ-Niệm 2.500 của dân tộc Thái-Lan đây, với mục đích thắt chặt tình thân hữu giữa các dân tộc Phật-Giáo anh em chúng ta, và hy vọng rằng tình thân hữu đó sẽ có một giá trị đẹp đẽ đối với nhân loại mà những người Phật-giáo chúng ta ai cũng mong một.

Phật-Giáo Việt-Nam có từ 18 thế kỷ đến nay. Dân tộc Việt-Nam đều hiện trạng như thế nào, vẫn thực sự là một « dân tộc Phật-giáo ». Phật-Giáo Việt-Nam lại ảnh-hưởng sâu đậm nhất đối với tư tưởng và tác động mạnh mẽ, nếp sống thuần túy của dân tộc Việt-Nam. Phật-Giáo là một « tôn giáo dân tộc » của Việt-Nam, với một số lượng hầu như bao gồm toàn

thờ nhân dân, hoạt động mạnh mẽ trong sự phục vụ Phật-Pháp, đồng thời, đeo đuổi một lập trường thật là đặc biệt và vững chắc trong một quốc gia như Việt-Nam hiện thời.

Đó là vài nét đơn giản về Phật-Giáo Việt-Nam mà tôi có bốn phần giới thiệu cùng quý vị.

Tôi ý thức được sự nỗ lực phi thường của các dân tộc Phật-giáo anh em trong sự phục vụ Phật-Pháp. Tổng-Hội Phật-Giáo Việt-Nam, cơ quan thống nhất toàn thể Phật-Giáo Việt-Nam mà tôi lãnh đạo đang hướng về sự nỗ lực phi thường đó, cùng quý vị hòa tấu bản nhạc đồng tâm.

Tôi lại ý thức rằng bản nhạc đồng tâm ngày càng cao lên đến cường độ này, sẽ đáp lại niềm tin tưởng đặc biệt mà nhân loại hiện thời đang hướng vào Phật-giáo chúng ta.

Thế giới đang buộc lòng công nhận giá trị của Phật-giáo đối với nền hòa bình chân chính. Vô số người, ở khắp mọi nơi, với những ảo vọng hoặc thất vọng, đang hướng về Phật-giáo. — Chính vì chúng ta có cái chí nguyện đáp lại niềm tin tưởng đó mà đã hội họp nhau nhiều nơi và hôm nay, quy tụ nhau lại đây. Tôi, trước đại lễ Kỷ-niệm 2.500 của dân tộc Thát-Lan, thành tâm cầu nguyện TAM-BẢO từ-bi gia hộ cho hoạt động của toàn thể các dân tộc Phật-giáo anh em chúng ta ngày càng phát triển, để hoàn thành cái chí nguyện duy nhất trên đây.

NAM-MÔ BỒN-SU THÍCH-CA MÀU-NI THỂ TÔN

Đâu,

NGUỒN HẠNH PHÚC ?

THIỆN - CHÂU

I. — Muốn thì có mà được lại không !

HẠNH-phúc là một danh từ có sức mạnh hấp dẫn phi thường. Ai nghe đến nó mà không thích thú ! Được sống với hạnh-phúc, ấy là ước vọng của mọi người. Nếu ngày nào con người không mãn tới hạnh phúc thì khi ấy tất cả sự sinh hoạt trên thế giới đều ngưng đọng.

Nhưng oái oăm thay ! Muốn thì có mà được lại không. Từ khi khai thiên lập địa đến nay chưa bao giờ loài người được sống với hạnh-phúc. Ngược lại phải đắm chìm trong đau khổ. Ấy là khuyết điểm lớn lao mà con người chưa bù lấp được.

Tuy nhiên, người vẫn là người và bao giờ cũng như bao giờ con người vẫn chạy

theo hạnh-phúc.

Ngày nay, chịu ảnh hưởng khoa học và bị mê hoặc bởi lý thuyết vật chất khoái lạc, đa số đang cố bới đào hạnh phúc trong đất cát. Làm sao cho mình sung sướng là được, còn tất cả đều không đáng kể ! Nghĩ thế nên người ta không ngại ngưng áp dụng những thủ đoạn bạo tàn ác độc, ngày nay cá nhân với cá nhân, quốc gia với quốc gia đấu tranh tàn sát lẫn nhau thế giới ngập tràn dưới làn sóng cừu hận; cuộc sống trở nên đảo điên ghê rợn ! người ta mong cầu hạnh-phúc nhưng lại rước đón tai họa ? Do đó thống khổ ngày càng tỏ thêm đậm nét, hạnh-phúc biến tan trong từng tâm niệm.

II. — Những bóng hình giả dối

Hạnh-phúc là gì? Theo quan niệm thông thường thì sống ở đời nếu có một thân hình xinh đẹp, trí óc thông minh và khẩu tài lưu loát là được hạnh-phúc hay có một địa vị trong xã-hội, đôi dào tiền của, gia đình sum họp, đi ra làm về hào-hoa, về nhà trăm điều đầy đủ cũng gọi là có hạnh-phúc.

Nhưng với nhãn quang đức Phật thì không chỉ những kẻ tàn-tật thiếu thốn mà luôn cả những người khỏe mạnh, giàu

sang đều sống trong khổ não. Vì đã là người không ai là người tránh khỏi những nỗi khổ của đau, già, bệnh, chết, tử biệt sinh ly, mong cầu không toại ý, oán thù gặp nhau v.v... Người nghèo thì khổ nhiều về thân, kẻ giàu vẫn còn khổ nhiều về tâm. Đã mấy ai dám tự hào mình được thỏa-mãn với cuộc sống ngoại giới cũng như nội giới.

Trần gian nhiều khổ não mà thiếu hạnh-phúc. Có chăng chỉ là những bóng hình giả dối, không lâu bền, chân thật.

III. — Khoa học vạn năng?

Sẽ có người bảo: Khoa-học có thể cho loài người chân hạnh-phúc. Họ tin rằng trong thời đại khoa-học thành hành này, tất cả thống khổ của nhân loại sẽ bị lui dần theo đà tiến triển của khoa-học. Một ngày nào đó khi nhân-loại nắm được ngóá thần bí khoa-học trong tay thì không có một khổ não mà con người chẳng phục được. Ngày nay việc kéo thời-gian dài ra, thâu không gian hẹp lại, bay lên trời như chim, lặn xuống nước như cá, không còn là những việc nằm ngoài năng lực của nhân-loại. Vậy bóng dáng của khổ đau, lo sợ đâu dám làm le bét mảy đến

cõi đời này nữa.

Nhân-loại ngày mai quả được «thần thông» như vậy không? Điều ấy khoan nói chúng ta không phủ nhận ích lợi do khoa-học đem lại, song chúng ta phải quan niệm khoa-học như con dao bén, nếu biết sử dụng thì nó sẽ đắc lực trong việc giúp người tạo nên đời sống hoàn hảo; còn không, thì nó lại là một lợi khí giết người ghê gớm. Thảm trạng của những cuộc chiến tranh tàn khốc chứng minh điều ấy.

Thế thì một mình khoa-học không thể nào cho nhân-loại chân hạnh-phúc được.

ĐẦU NGUỒN HẠNH PHÚC ?

Đã đành khoa.học không cho chúng ta chân hạnh-phúc, nhưng tại sao chúng ta không gặp tìm một nền đạo.đức cao thâm để cải tạo nhân tâm, nhất là để thiên hạ khỏi dùng sai khoa.học, để không chế khoa.học bắt khoa.học chỉ phụng sự cho hạnh phúc loài người. Ấy là một vấn đề mà chúng ta cần lưu tâm trong khi muốn sử dụng toàn.diện khoa.học. Để giải quyết vấn đề này chúng ta không thể bỏ qua Phật.giáo. Phật.giáo là một tôn.giáo vĩ đại có đủ những chơn lý nhiệm mầu, cao thâm, những phương pháp cải tạo nhân tâm rất thần hiệu. Và khác với tôn.giáo khác, Phật.giáo với lập trường từ-bi quảng đại, đào luyện cho con người biết thương mến nhau; với chủ trương Giác.ngộ khai sáng cho con người nhận chân sự thật,

sống đúng chơn lý và thể chứng được bản thể sự vật; và với tinh thần vô úy, Phật.giáo[®] khích lệ con người tinh tấn dũng mãnh thật hành những công tác lợi lạc, sáng suốt để bớt khổ thêm vui cho bản thân và xã.hội. Nói tóm Phật.giáo hướng dẫn con người chuyển hướng tình cảm xấu xa lệch lạc trở thành từ.bi bác.ái, quan niệm sai lầm hóa thành trí.tuệ sáng suốt, và ý chí xung động hướng về đức tánh hỷ xả thanh cao; Không cần ý lại vào ai cả chỉ cần quay về với Chánh.đạo thì với khả năng sẵn có, con người đủ sức gây tạo cho mình một cuộc sống vui tươi thanh.thoát. Và chân hạnh.phúc sẽ tương trao khi nào chúng ta biết hướng về và sống theo Phật.Giáo.

Phật.Giáo là nguồn hạnh.phúc của chúng sanh.

Hộp thư

Có nhiều độc giả đã nhận Liên-Hoa đến số 5, nhưng vẫn chưa thanh toán tiền về cho Tòa-soạn. Kính mong quý vị ấy thấu rõ hoàn cảnh của Tòa-soạn chúng tôi, hoan hỷ thanh toán số tiền để cho chúng tôi đủ điều kiện in các số tới.

Rất cảm ơn.

LIÊN - HOA

CHỈ CÓ ĐỨC PHẬT

mới có thể cứu chúng ta mà thôi

của JAWAHARLAL NEHRU

QUA bức thông điệp của đức Phật, điều cốt yếu là những vấn-đề cá nhân, quốc-gia và quốc-tế ngày nay có thể xem xét bằng chánh-tri-kiến.

Những lễ Buddha Jayanti đã làm cho người ta nhận xét một cách sâu xa những vấn-đề cá-nhân, quốc-gia và quốc-tế và làm cho họ hiểu rằng họ phải tìm một cách liên hiệp lại những hoạt động chính-trị, khoa học, chuyên môn và các hoạt động khác về tâm linh.

Sự tiến bộ của khoa-học đã giúp rất nhiều cho nhân loại. Nhưng trong khoa học vẫn còn thiếu một cái gì và do đó sự tiến bộ của khoa học đôi khi đã đưa đến tai họa. Một vài hoạt động tâm linh trở nên lỏng lẻo trong việc ngăn cản ảnh hưởng thế lực vì những phát minh khoa-học đã thiếu đạo đức.

Nguyện vọng hòa-bình.

Trên thế giới ngày nay, chúng ta nhận thấy một cảnh tượng đặc biệt là trong khi đa số nhân loại có thể nói là toàn thể nhân loại mong muốn hòa bình, bất cứ vì lý do gì, tuy nhiên, những sức mạnh của điều ác và của bạo lực đã tràn và mang lại bao nhiêu sự thù ghét, muốn phá hoại và đè nén kẻ khác.

Chắc chắn đó là một vòng luẩn quẩn. Làm thế nào để ra khỏi tình trạng đó. Chúng ta đã thất bại trong việc thoát ra khỏi tình trạng này trong bao nhiêu năm cũng như qua nhiều thế hệ.

Phải có một cách nào khác để giải quyết vấn đề đó, hơn là dùng phương pháp của các chính-trị gia thường.

Tôi cảm thấy rằng, trừ phi chúng ta nắm chặt vấn đề, chúng ta mới tìm ra giải pháp, ngoài ra không có lối giải quyết nào cả và như thế không chắc gì có thể thực hiện được hòa bình.

Chúng ta bàn bạc về thiện chí xây dựng hòa bình và hợp tác một cách dễ dàng. Nhưng tuy vậy, trong cùng lúc đó chúng ta thường hành động trái hẳn những lời tuyên bố riêng của chúng ta. Chúng ta theo hai cách sống khác nhau: — một cách những việc thực dụng, và một cách khác chúng ta dành cho những lúc thanh tịnh.

Vấn đề sinh tử.

Bây giờ một giai đoạn đã đến khi nó phải đến. Trong vấn đề sinh tử, một vài yếu tố vượt ra ngoài tầm hiểu biết của những chính trị gia chuộng thực hành mà ta sẽ tìm thấy trong việc giải quyết những vấn đề của thế giới sức mạnh của điều ác và của bạo lực đã trở nên ghê gớm trừ phi chúng bị chặn đứng. Nếu không, chúng có thể đưa nhân loại đến hố diệt vong.

Cách bạo lực chắc chắn không phải là một phương pháp thích hợp, nhưng vì từ xưa người ta đã áp dụng phương pháp đó và cũng chỉ vì sự hiển nhiên của lịch sử và những biến cố vừa rồi.

Cách bạo lực không phải là một phương tiện thực dụng.

Tôi biết rằng các cuộc thảo luận Phật giáo vừa rồi đã bàn đến những đề tài uyên thâm chứ không bàn đến những vấn đề sinh tử của ngày nay. Tuy vậy cuộc bàn bạc sẽ có một hiệu quả đáng kể trên tâm hồn mọi người.

Lễ kỷ niệm Phật nhập Niết-Bàn lần thứ 2500 đã làm mọi người để ý đến bức thông điệp cốt yếu của Đức Phật. Hoàn toàn không xác đáng khi một người nào nói rằng Phật-giáo đã biến mất ở Ấn-Độ, nơi Phật-giáo đã phát sinh.

Bức thông điệp của Đức Phật.

Chắc chắn là bức thông điệp của Phật và nhân cách của Đức Phật đã in sâu vào tâm hồn dân tộc Ấn-Độ và đã gây ảnh hưởng đến đời sống và tư-tưởng của họ, không gì có thể tách rẽ được.

Những lời dạy và tư tưởng của Đức Phật là một sản phẩm của hoàn cảnh Ấn-Độ. Ở Ấn-độ có ý muốn hiểu biết về thông điệp của Đức Phật là vì tâm hồn dân tộc ấy đã bị tàn bị trước, không phải vì những biến cố vừa qua, nhưng vì nhà lãnh đạo, Thánh Mahatma Gandhi, Người đã bắt buộc chúng ta lệ thuộc vào thể hệ đã qua và tiếng nói của Người còn vang dội trong tâm hồn chúng ta cũng như sự tái lại bức thông điệp của Đức Phật.

Những đám mây đen còn bay vờ vẩn trên bầu trời thế giới và đã tạo nên một hoàn cảnh do chiến tranh hăm dọa. Hoàn cảnh đó có thể kiểm soát được nếu con người đã hiểu được thông điệp do Đức Phật chỉ dạy cách đây hơn 2000 năm.

Không có con đường mới.

Không có đường mới nào có thể tìm thấy được để cứu nhân loại ra khỏi những vụ tranh chấp và chiến tranh vừa qua, ngoài ra họ đi theo con đường xưa mà vị Chánh-giác đã chỉ đường cho nhân loại:

— Đó là Đức Phật.

Tôi không nói với quý ngài con đường mà những mối hận, chiến tranh và bạo lực có thể rời khỏi tâm hồn nhân loại, trừ khi con đường ấy không tiếp tục nữa, như thế đấu tranh và tranh chấp sẽ còn mãi và thế giới không đi đến đâu nữa.

Trong những lúc nguy khốn đó, tôi thấy một ng
vọng dạt dào trong con đường mà Đức Phật ch
— một nhà đại cách mạng của thế giới.

Tâm hồn được thư thái phần nào và tin tưởng thêm
phải vì những biến cố đã xảy ra trên thế giới, nhưng là
thông điệp của Đức Phật. Tôi tin rằng thế giới kh
thể dùng một con đường mới bằng chiến-tranh hay b
lực để giải quyết tình trạng hiện thời mà phải theo con
Đức Phật đã tìm thấy và chỉ rõ cho chúng ta.

Đặc biệt, trong ngày hôm nay, chúng ta nhớ đ
Phật. Nếu chúng ta thường nhớ đến Đức Phật và t
mở rộng đề hướng về Ngài, đó là một điều tốt ch
người. Chúng ta càng thực-hành như vậy chừng nào, c
càng cao cả chừng đó.

Mọi người phải nhận thấy những đặc tính trong
cách vi Thái-tử của xứ Ấn-Độ, Người làm rung động t
trong hai nghìn năm và tạo nên một cuộc cách mạng
tâm hồn loài người khắp trên thế giới.

Trích trong tạp chí «The World Bu

NGUYEN-THỌ

Giới thiệu sách mới

Ý nghĩa lá cờ Phật - giáo do thầy Thích C
Trí biên soạn.

Phật pháp qua nhận thức khoa học do
Thích Mãn-Giác dịch thuật.

*Hai tập sách này rất có giá trị, chúng tôi
hoan hỷ giới thiệu với độc giả Liên-Hoa. Hiện có
hành tại các hội quán Phật-học và nhà sách Liễu-C
Huế.*

Liên-Hoa.

Quê người Đạo - sĩ

bạn Thơ về trong khói hương,
người Đạo-sĩ vọng Tây-Phương.
ng trầm lắng xuống nương chân-tánh
nở nơi nơi, ngát Phật-Đường.

Anh-vô ca vang khúc nhạc mầu.
Suối vàng ngọt lịm vị Cao-Sâu:
Bao người Thiện-Hữu tay nâng đỡ,
Bờ Giác lên rồi, nhẹ khổ đau.

buộc mười giây (I) đã cỏi xong,
người Đạo-Sĩ thành thơ lòng.
đi từ độ năm nào nhi?
đến quê nhà thấy trống không.

Trăng ở từng cao, Trăng sáng nhiều,
Chuông lòng thức tỉnh đã bao nhiêu!
Về đây, ôn lại thời xưa cũ,
Mây vẫn lưng trời quện tiếng tiêu...

HUYỀN-KHÔNG

Oanh vũ

ĐỨC - THƯƠNG

CÁC em đã bao giờ thấy con chim chưa ? chắc ít em thấy, vì đó là chim quý kia mà !

Đó là một loại chim nhỏ nhỏ, xinh xinh, thân hình tròn trịa nhưng hơi thon. Lông nó mịn như tơ và vàng ánh lán mượt.

Đôi mắt chim lại trong xanh như hai hạt cườ. Chiếc mỏ bé nhỏ hơi cong và ẩn một màu hồng như viên ngọc hồng vậy.

Ngày xưa ấy, xưa... xưa lắm rồi, chim Oanh được cha mẹ mến yêu cưng quý nhưng không vì nũng nịu hay ương-ngạnh. Trái lại rất có lễ phép vâng lời và cung kính cha mẹ.

Cha mẹ Oanh vũ tuổi đã già lại thêm vất vả, nuôi con, chẳng bao lâu phải kiệt sức, mắt lòa không đi kiếm mồi nữa.

Chim con tuy còn trứng nước thơ ngây, bắt đầu cũng chập chững cất cánh trong vườn rậm rịt kiếm mồi nuôi cha mẹ, mặc dầu cực nhọc những bao giờ cũng quanh quần bên mình cha săn sóc. Những lúc rảnh Oanh vũ lại hát lên như nhạc liu lo trong trẻo để giúp vui cha mẹ đánh buồn phiền của quần đời tối tăm già yếu mù lòa.

Một ngày kia, có một vị điền chủ phát tâm bố thí cho cúng sanh một nửa số ruộng lúa của mình. Được tin, Oanh vũ sung sướng, ngày ngày đến đó lấy lúa về dâng cha mẹ.

Song có một số chim chóc sâu bọ khác không những đến ăn mà còn phá hại cả khoản vị điền chủ bố thí, làm cho vị điền chủ bực mình không còn muốn bố thí nữa. Ông ta tức giận đem lưới ra đặt. Chẳng may Oanh vũ dễ thương và vô tội ấy lại mắc phải lưới! Chim Oanh vũ hoảng sợ thưa với vị điền chủ: « thưa Ông vì con nghe Ông có lòng tốt bố thí nên mới dám đến lấy. Sao nay Ông lại nỡ bắt con tội nghiệp thế » ?

Vị điền chủ đang tức giận nạt lớn: « Mày lấy lúa làm gì ? » Oanh vũ thưa: « Vì cha mẹ con già yếu lại mù lòa không thể đi kiếm ăn, con phải đến đây lấy lúa về dâng cha mẹ. » Nghe lời nói ấy vị điền chủ không còn tức giận nữa mà rất cảm động, tháo lưới cho Oanh vũ, ôm Oanh vũ vào lòng vuốt ve và trao cho chim một nhánh lúa trúi hạt.

Trước khi tha Oanh vũ trở về với cha mẹ, vị điền chủ dặn thêm: « Từ đây con cứ tự do đến lấy lúa ».

Chim Oanh vũ lễ phép cảm ơn rồi sải cánh tung bay rong khi vị điền chủ đắm đuối nhìn theo khen thầm lòng hiếu thảo.

Các em cũng là những con chim Oanh vũ, những Oanh vũ từ bốn phương về đây chung sống với nhau. Có những con đã sửa soạn « Tung bay », có những chim chân đã « Cứng », nhưng có chim cánh còn « Mềm hay có chim « sơ sinh ».

Những con chim « sơ sinh » thì chưa nên vóc. Những con chim « Mềm mắt » vẫn còn nằm trong ổ chưa nhìn đến khoảng trời cao rộng ở bên ngoài, cái huy hiệu của bực này vẫn chính là con chim trắng nằm lộn trong một nền tròn xanh. Những chim « cánh mềm » đã nhìn được một mảnh trời hồng đẹp, huy hiệu của bực này đã tỏ thêm một phần hồng. Những chim « Chân cứng » có thể chấp chững bay nhưng cũng chưa hẳn rời khỏi ổ nên cũng chưa thấy được

hoàn toàn cả cảnh trời cao rộng sáng hồng. Huy hiệu bặc này vẫn còn một nửa xanh. Những chim « Tung bay », một sớm mai trời hồng đẹp để chim rời khỏi ổ cất cánh thông dong, chim nhìn thấy nhiều cảnh nên thơ lạ mắt; hương nhiều hương vị thơm tho ngọt ngào, em thấy không, chiếc huy hiệu của bạn này đã hoàn toàn hồng không còn xanh nữa.

Có lẽ em ngạc-nhiên, chim nằm trong ổ tối tăm sao không tượng-trung bằng màu đen mà lại màu xanh.

— Tuy tối tăm thật, nhưng vẫn hy-vọng một ngày kia khôn rồi cũng cất chầu « tung bay ». Màu xanh chính là màu hy-vọng, màu của tương-lai. Màu xanh còn là màu của tuổi thơ ngày tươi trẻ, các em cũng thường nghe nói hai chữ « tuổi xanh » đấy chứ?

Vậy các em không còn thắc mắc về cái màu xanh ấy nữa.

Trước khi chấm dứt câu chuyện Oanh vũ, anh mong rằng: những Oanh vũ ngoan của anh cũng noi theo gương ấy, nói với cha mẹ cho có hiểu thảo, và cố tìm đủ mọi cách để làm cho cha mẹ được vui.

Chim Oanh vũ trên chính là tiền thân của đức Phật Thích-Ca.

TÓM LƯỢC: Chim Oanh vũ lúc nhỏ được cha mẹ cưng nhưng không vì thế mà nũng-nịu hay ương ngạnh, khi cha mẹ mù, Oanh vũ còn nhỏ mà cũng biết hiếu thảo, kiếm mồi nuôi cha mẹ và làm cha mẹ được vui. Lòng hiếu ấy đã làm cho một vị hiền chủ cảm động.

Các em noi gương trên đối cha mẹ cho có hiếu thảo.

ĐỨC-THƯƠNG

(Trong tập Phật-pháp Oanh vũ)

LỄ PHẬT-ĐẢN 2501

về...

... trên cố đô Thuận-hóa và các vùng phụ cận

*« Lễ Phật-Đản 84 vừa rồi đã để lại cảm tình thuần
kinh và sâu đậm cho đồng bào ở cố đô Thuận-hóa.*

*Có một số Phật-tử quá xúc cảm sau khi đi dự lễ về
nên đã viết ra những điều mắt thấy tâm cảm trong ngày
lễ ấy thành một tập nhan đề là : « Nguồn sáng ». Trong
tập này các tác giả trình bày rất có hệ thống, đã ghi
lại những thành tích cũng đường của Phật-tử ở cố đô,
và đã nói lên được phần nào tiếng lòng của mình cũng
như của người trong ngày Phật-Đản. Tập sách này, đã đề
lên ban lễ chức Phật-dân, ban lễ chức hết sức hoan hỷ
và tán thành, nhưng rất tiếc vì thiếu phương tiện tài
chánh không thể xuất bản riêng được. Vì thế, nên chúng
tôi lần lượt trích đăng vào Liên-Hoa để cống hiến qui
độc giả, và gợi lại những gì cao đẹp trong ngày Phật-
Đản vừa qua với quý độc giả xa gần.*

*Vì số trang có hạn, chúng tôi trích đăng những bài
này, dĩ nhiên phải tạm nghỉ đăng một vài mục thường
xuyên trong Liên Hoa. Mong qui độc giả hoan hỷ »*

L. T. S.

TỪ đầu tháng tư âm lịch,
tai nghĩ làm chi đến nắng
lửa ngoài trời, ai bận tâm
chi đến những chuyện đời ngoắc
ngoéo, ngược xuôi, người Phật-tử
đang hân hoan trừ tịch những công
cuộc to lớn cũng như những công
việc chi li về ngày Đản - Sinh sắp
đến. Mọi công việc hằng ngày hầu
như tạm dừng trước ngưỡng cửa

tâm hồn của triệu triệu tin đồ Phật-
giáo dương thành tâm hướng lòng
trí ân về Đấng Cứu - khổ đã dắt
đường chỉ nẻo an vui cho muôn loài.
Với một tín-ngưỡng mạnh mẽ, một
ý chí hoàng-dương chánh-pháp, một
thông cảm sâu xa, con người Phật-
tử cố vươn lên trên cái yếu hèn,
cái nếp sống bình - thường tập-tục
của đời sống. Phật-tử thông cảm

chung niệm từ bi của đức Phật, đã biết cùng nhau đoàn-kết trong tình thân-ái, cùng chung chuẩn bị. Ơa-soạn ngày mồng Tám tháng Tư. Mồng Tám tháng Tư chưa đến, mà giữa không trung đã trời lên bao nhiêu thanh âm kỳ bí huyền-diệu, người ta đã nghĩ đến đấng Từ-bi một cách chân-thành, hoan-hỷ. Màu sắc của trần-gian như đã kết-hợp bằng muôn triệu lồng đèn, muôn triệu hoa lá... tươi sáng và hiền hòa trong cái gay gắt nồng say của nắng mùa hạ. Chúng ta thấy gì? Chúng ta thấy từ thành thị đến thôn quê một quang cảnh vui-vẻ giàu sang vì lòng mộ đạo ư? Chúng ta thấy từ miền núi non heo-lánh đến miền sông bẽ hào hùng rực-rỡ màu sắc sấp sửa đón chào tin vui ư? Chúng ta còn thấy: này, ở trong một túp nhà tranh: mẹ già sờ-soạn loáy-hoáy lau sạch cái bát hương, đôi cây đèn gò, cái bình đất, lạng lẽ hái những bông lài bông sứ, kết tràng dâng trước Phật đài. Này, trong một ngõ hẻm hang cùng, người thiếu phụ khăn xô khô héo vì tuyệt vọng cũng nở một nụ cười tin tưởng nhìn đứa con thơ dại vừa mất cha, âu-yếm choàng vào cổ con một giây tượng Phật bé nhỏ, tâm nguyện đức Phật từ bi hộ trì ăn chơi chóng lớn... Tất cả... Tất cả... Như giao hòa, như chung một ý nguyện đón mừng Đản-sinh bằng muôn nghìn công tác...

Bây con đức Phật tươi cười, và đức Phật vẫn mỉm một nụ cười

hiền hòa bất tận, bao-quát mở tình thương vô biên trong muôn nghìn bức tượng: trước tiên là những tượng « Sơ-sinh » đủ kiểu đủ cỡ: tượng nổi cao bằng một người lớn của ban tổ chức trung ương để ở Lễ-dài giữa vườn hoa Nguyễn-Hoàng gần công-trường Phú-văn-lâu. Tượng vẽ cao 3 thước ở cửa chùa Từ-dàm. Tượng giấy, tượng vẽ trên gỗ sơn, v.v... Muôn nghìn bức tượng Sơ-sinh ấy làm thành một sự « phân thân vô số » của đấng Thế-Tôn toàn thiện, toàn giác.

Một Lễ-dài chung cho toàn-thể Phật-tử đô-thị Huế và phụ cận cao chừng hơn bảy thước, rực-rỡ màu vàng, trầm-từ và trang-nghiêm, dựng ngay giữa vườn hoa Nguyễn-Hoàng. Ba tầng đèn chằng-chịt suốt ba tầng dài, tượng « kim thân » sơ sanh đấng Thế-Tôn đứng dưới một bảo-cái phủ hàng vàng thắm, mặt ngoảnh về phía đông, nhìn thẳng trên thị thành nhộn-nhịp. Quanh dài những ngọn đèn bát trắng xóa, ngay trên chính vị 12 ống đèn đến đêm tỏa ra một thứ ánh sáng « khoa-học ». Nếu như chúng ta đi về nhà quê, các địa điểm khác như: Khuôn-phò, Phù-lễ, Phú-ốc, Hương-cần, Tây-thành, An-hòn, Nam-phò, Thần-phù, Phù-bái, Truồi, Cao-dôi, Lăng-cô, v.v., đều có lễ-dài dựng lên với bao nhiêu tấm lòng thành, cũng không kém phần mỹ thuật để dành riêng cho các đạo-hữu và tín-dồ ở các thôn xóm tiếp cận. Đó là chưa kể các

lễ-dài, các hương án do các chùa các tư gia tự động làm lấy đề nghênh tiếp ngày Đản-sanh. Đáng gọi đặc biệt có Lễ-dài liên khuôn Thần-phù gắn Phù-Bài. Ta hãy tưởng tượng một nơi đồng không mông quạnh không cây cối, không nhà cửa, nhưng với bao nhiêu thiện chí đóng mảnh của các bạn thanh niên, nông dân, binh-sĩ... một lễ dài có thể là huy-hoàng rực rỡ nổi bật giữa một vùng cát trắng nắng thiêu như một bãi sa-mạc. Sắc cờ sáu màu tung bừng phất phới như núu gọi lòng người chuẩn bị quay về với Đấng Từ-bi, quản chi nắng lửa cát thiêu vẫn còn có một bóng làm mát dịu tâm hồn là bóng từ bi của đức Thế-Tôn.

Lễ-dài khuôn An-hòa có sự cố gắng vượt lên, nhưng mà chưa hợp lý. Năm ngoái đã được dựng lên trong thôn xóm hiền hòa dưới mấy hàng tre vui vẻ có bóng mát từ bề, năm nay lễ-dài dời chỗ làm trên một đám đất trống, nắng, gần đường thiên lý và hỏa-xa ồn ào, — với cái cầu thang lên từng trên lại thiết ở mặt trước, — tuy trước mặt có một giong sông, có « địa lý sơn thủy » đó, nhưng cũng nên nghiệm xem có cần thiết lợi ích và trang-nghiêm gì hơn chăng?

Rồi đến những công chào mừng Phật-dản trên vạn nẻo đường. Từ thành thị trên các đường nhựa rộng rãi, đến thôn quê đường đất gồ ghề, từ núi non cho đến bề khơi, cho đến những thôn xóm hẻo lánh nhất, mà những công mừng tình

thương vô lượng xiết bao cảm động, đã được dựng lên... Ở đây không có một lời cổ động rầm-rộ, không có một biểu-ngữ hô-hào... Ở đây chỉ có độc một vẻ giản-dị, âm thầm và thành kính tuyệt đối... Với một vài cây lá, ít vài thò, ít chiếc đèn lồng, cờ Phật, hình chữ Vạn, v.v. người ta đã xây dựng được biết bao nhiêu công chào, với mấy chữ bình dị mà hùng hồn « Mừng ngày Phật-dản » hoặc « Mừng ngày 8-4 » tức là mừng tiếng nói của Từ-bi. Đáng kể quyền môn ở đầu cầu Nguyễn-Hoàng của khuôn Thuận-hóa, quyền-môn hình cửa Tam-quan của anh em Phật-tử Bảo-an, quyền-môn trước chùa Bảo-quốc, trước chùa Từ-dàm, và ở tất cả ngã ba ngã tư đường khắp đô-thị Huế, Thành-nội (Vinh-nhơn, Thái-trạch, Tây-lộc, v.v.). Ở phụ cận và thôn quê, tại những nơi đông-dúc đã dành mà ngay cả đến đến những chốn hẻo lánh gần như hoang vắng, cũng rực-rỡ màu sắc dang dăng lên của đại lễ Từ-bi. Ngay trên một ngọn đồi (Quảng-tổ) một Phật-dài cũng được dựng lên trang-nghiêm翼翼 nhìn xuống phía dưới: một kỳ công bất ngờ! Các đồi hoang vắng ở Dương-biều cũng vậy.

Với xe hoa, một sự tiến-bộ rõ rệt về phẩm cũng như về lượng. Một nghệ thuật Phật-giáo chớm nở. Với lòng hoan hỷ thành kính, riêng Phật-tử đô thị đã kết thành 35 xe lộng kiệu hoa để diển hành ngày Phật-dản. Đó là một sự cố gắng

vượt bậc của các khuôn, các đoàn thể Phật-tử, với sự tham gia đặc-sắc của anh em binh-sĩ, Bào-an, học-sinh, Hương-dạo, Hoa-kiều, v.v. Kiệu-hoa của trường Bồ-đề bày tranh hoạt cảnh Tiên A-Tư-Đà thăm Thái-Tử Tất-Đạt-Đa, xe hoa của quân nhân với độc lư đặc biệt bằng dậu, xe hoa của khuôn An-cựu với chiếc thuyền và bánh xe pháp, xe hoa của quân nhân Đại-đội Sứ chữa với bàn tay nâng bánh xe pháp, kiệu hoa của bạn Hương-dạo, xe hoa của khuôn Thuận-hóa (một xe hoa không có cảnh hoa nào) nhưng là một tòa cung điện lộng lẫy cao 3 thước rộng 4 thước — không đi lọt qua được một vài công chào — với hoạt cảnh « A-Tư-Đà yết Thái-tử » do các em GĐPT thủ vai, trình bày rất công phu thành-thiết. Nếu ai còn nhớ cái xe hoa của khuôn này năm trước, thì xe hoa năm nay quả là một sự tiến bộ đáng kể.

Hương-án. Một công trình rất giản dị, nhưng không phải là không đáng kể, vì đó là một sự biểu dương tinh thần dân tộc tín ngưỡng thành kính tri ân đối với một vị Cứu-khò cho muôn loài. Cho nên, không kể là ở chùa hay tư gia, không kể rọi đèn hội hay vắng vẻ, người con Phật không quên thiết hương án đầy màu sắc và hương vị thanh khiết.

Ánh sáng. Đây đó nhan nhản tháp đèn và đèn. Đáng kể trước là công trình kiến-tạo của khuôn Phú-xuân tại núi Cồn-hến, một tháp ánh sáng cao 12 thước, một

khởi vọng đăng cứu khổ cứu nạn cho triệu người trần thế. Trong hai đêm mùng Bảy và mùng Tám tháp đèn ấy đã tiêu biểu phần nào sự phát-huy tinh-thần Phật-giáo, phát huy ánh sáng từ bi vô lượng phản chiếu « một cái gì đáng suy nghĩ » trên giòng sông Hương trầm lặng uốn khúc, trong đêm đô thành nao nức. Một tháp đèn đặc-biệt khác của khuôn Dương biểu lưu động trên giòng sông Hương, dựng trên hai chiếc đà lớn, tháp 7 tầng, kết bằng cây lá, đèn điện và cờ Phật-giáo, tháp cao ngất ngưỡng nhưng qua lại dưới cầu Giã-viên và Nguyễn-Hoàng vẫn vô ngại vì bác khuôn-trưởng Dương-biểu đã « phát-minh » ra được cái máy « tùy duyên bất biến » để làm cho tháp trở nên cao hay thấp theo ý muốn.

Lại một trụ đèn, — hơn thế nữa, — một hệ thống đèn điện của một tín-dồ tại đường Hàm-nghi, với trụ đèn tất đồ theo ý muốn, một hồ sen có hoa sen nhân tạo và vòi tưới đủ màu sắc, làm với một công trình « danh tiếng » hấp dẫn vô số công chúng đến xem.

Nếu những tháp đèn công phu tinh-xảo để hấp-dẫn người vui nhìn ánh sáng, thì có vô số thứ đèn khác tuy không sáng hơn, khiêm-tốn và đơn-giản hơn nhiều, đã làm cho người ta chú ý và suy-nghĩ hơn. Những dây đèn giấy kết-hợp đủ màu sắc dọc sông dài, đường vắng, lối xóm đầu làng, len lỏi vào những lối đi khúc-khủy, trong các tư-gia, các niệm

Phật đường, các chùa chiền, chính những chiếc đèn đơn giản thô-sơ này sẽ làm cho lễ Đản-sinh bao-la man-mác trong một tình-yêu rộng lớn và trọng-thề, và làm cho Đản-sinh tràn ngập những màu sắc vui tươi! Muốn vạn chiếc đèn đủ kiểu đủ cỡ: đèn ngôi sao, đèn trống, đèn

trái-khế, đèn ú, đèn xếp, đèn tam-son bao nhiêu hôm phiêu-lun trên các nẻo đường tìm những cầu-duyên ứng-khởi, thì nay đã được vô số người nắm lấy, Bảy giờ đèn giầy cũng như tháp đèn đã sừng-sàng đề sáng lên.



ĐÊM MỒNG 7 THÁNG 4

Ngọn đèn đầu tiên báo hiệu ngày Phật-Đản hôm sau vừa sáng lên, hàng vạn rến đèn điện và các đèn giấy đua nhau bùng sáng. Màn đêm chưa xuống hẳn mà trong phút chốc, cả Đô-Thị Huế, các miền phụ-cận toàn tỉnh Thừa-Thiên và chắc chắn là khắp các tỉnh Trung-Việt miền Cao nguyên và cả miền Nam nữa, bề ánh sáng đã trào dâng lên, dâng lên tiếp giáp với chân trời mát dịu, trong ánh trắng thượng tuần. Ai đã được cái vinh dự tuyệt-phẩm thấp lên đầu tiên cái ngọn đèn mừng Đản-sinh, để cho ánh sáng lan rộng ra như thế? Không biết, Phật-tử chúng ta là những kẻ vô danh, chúng ta chỉ biết chính Đức-Phật đã khơi sáng ánh sáng lần đầu tiên, và chúng ta đây dâng tâm thành đốt ngọn đèn đề nghị và hướng về phía ánh sáng đó.

Những bà già ông lão đơn chiếc tay run run châm ngọn đèn trước ngõ, tần-ngần đứng lặng nhìn hồi lâu, những thanh-niên, thanh-nữ thiếu-nhi, các bác chia nhau đi

các nẻo đường làm dầu và châm ngọn những dây đèn xa tập, những em bé giương mắt nhìn đèn sáng, nhảy múa hát reo. Tất cả thấy vui cũng như những đứa bé hồn nhiên kia vậy. Ai cũng cảm thấy ánh sáng và hòa đồng trong ánh sáng, mà ánh sáng ngày Phật-Đản mới là vui thật!

Tại Thị-Xã Huế, từ lễ đài chính ở Phu-văn-Lâu qua những đường Gia-Long, Trần-hung-Đạo, Gia-hội, Nguyễn Hoàng, Nam-giao, các ngã ở Thành-nội, đến Hội-quán Từ-dâm đến Cầu-kho, Lò rèn thẳng lên An-cựu đi về Bến-ngụ, và rải rác ở các nơi khác, những công mừng ngày Phật-Đản, các trụ đèn, các tháp đèn đều vùng dậy trong ánh sáng kết thành tràng hạt tung lên trời những cây tia sáng quét mây, cao rao và ca-ngợi Đấng Từ-Bi xuất-thế, những con chim ngái ngủ đã có lần tưởng trời sáng cất cánh chập-chờn, người ở thôn quê, trong đêm khuya mờ mịt, đã nhận rõ hơn ví-tí của thành Thuận-hóa có đóa hào quang rực rỡ xông tỏa

lên trên, thành Thuận-hóa không chìm đắm trong giấc mơ mà bay bổng tuyệt vời theo ánh sáng vươn lên ánh sáng Từ-Bi, và đêm nay, giòng Hương-giang, trên thủy-diện và xuyên qua khối nước, cũng không tối-tăm thiu-thiu nữa, đèn của mây vạn dò và vô số đèn « phóng đặng » đang từ - bi phiêu-Lưu trên mặt nước, soi thấu u-minh, cùng loài thủy-tộc, ánh sáng của Đức-Thế-Tôn qua muôn nghìn sắc bẽnh-bồng mà thanh-tịnh trên sự vận chuyển không ngừng của giòng sông đang tiến ra bề cả.

Và biết bao nhiêu, đầy đèn đã vạch mạnh được những con đường thất bảo sáng trưng suốt đường Minh-Mạng, đường thiên-ly Phú-thạnh, An-hòa, đường vắng teo của cửa Phường Tây-Lộc, đường Bộ-Tham cây cối um-trùm, đường Nhà-thương Phường Thái-trạch cho đến Phường Vĩnh-nn thì ánh sáng bốc cao lên 7 đóa hoa sen to tướng kết hợp giữa một cột trụ cao ngất dựng sát bờ thành, mà dọc theo bờ cao trên những phiến đá tuổi ngót 2 thế-kỷ rêu phong tàn tạ, có những chiếc đèn giấy vuông dang trêu mếu soi sáng cây cỏ, nhảy múa vui tươi như chuyện trò thân-ái.

Và ánh còn nhiều, nhiều nữa, trên bộ dưới sông, trên nhà cao cửa lớn đến túp lều lụp xụp, ánh sáng tút bề rộn-rịp, cho đến nỗi trong đêm nay, chỗ nào không có ánh sáng đã trở thành chuyện lạ làm cho ta

thêm ăn-ước se lòng. Những con đường nào còn chìm trong bóng tối? những mặt nhà nào sao chiếu sáng lên để cùng hòa vui trong ánh sáng để cùng cảm thông với nỗi vui chung?

So với lễ Đản-sinh năm ngoái có những con đường tiến bộ trong ánh sáng, có những con đường giữ vững niềm lành cúng-dường ánh sáng không hề suy giảm, nhưng cũng có những con đường chưa tự vạch đường được rõ rệt một đường sáng để cho tất cả cùng hoan-hỷ, các Phật-tử trên những con đường ấy chắc sẽ cố gắng dững-mãnh hơn để hòa đồng với Đại-gia-đình con Phật.

Ánh sáng đèn tung bùng là thế trong khi một thứ ánh sáng khác ánh sáng Từ-Bi, cũng đồng thời trời dậy trong lòng của mỗi Phật-tử... các đoàn-thể Phật-tử đêm nay đang sửa mình trong sạch tinh-tấn để niệm Phật-dường, cất tiếng tụng kinh, giải thoát giữa tiếng chuông tiếng mõ nhịp nhàng chỉnh tức, vang vang xa... hòa lẫn với tiếng hát mừng Đản-sinh cất lên đầu đó...

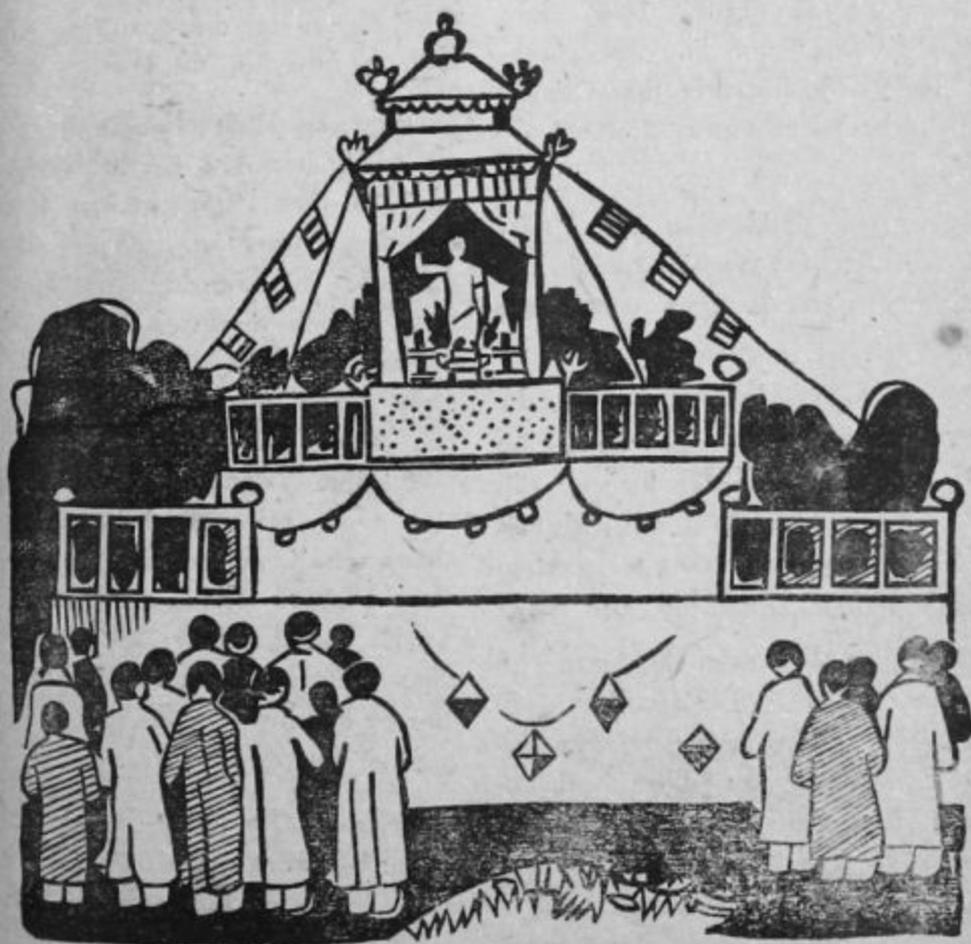
Trong khi đêm chuyển về khuya, tiếng dòi vừa tạm thiếp .. đêm đã có màu thanh tịnh và trong sạch, nhường chỗ cho ánh sáng, trong khi các vì sao lần-lượt xóa nhòa... điềm bình-mịch đầu tiên chớm nở ở chân trời. NGÀY VĨ ĐẠI LẦN THỨ 2501 đang đơn giản và trang-nghiêm về đây...

NGÀY ĐẠI LỄ ĐÀN-SANH LẦN 2501

Đêm giao-thừa Phật-Đản tỏa hương đạo-vị! Phần đông Phật-tử đã thức quá khuya, có người không ngủ để lắng mình trong ánh sáng từ-bi và chiêm nghiệm ý nghĩa trọng đại về nhân-duyên xuất thế Đức Phật, say sưa hương đạo nói rộng biên-cương của một chữ « NGÃ » đau khổ, tiến tới chân « NGÃ » giải thoát,

Bồng từ 3 giờ sáng đã « thoảng bên tai một tiếng chầy kinh, khách lang hải giật mình trong giấc mộng », một tiếng chầy kinh rộng lớn bắt đầu từ đâu ai biết, mà

thành-thị thôn-quê, chừ-chiền, niệm Phật-đường, tư-gia cùng vang lên một tiếng thoảng vĩ-dại của muôn tiếng chuông vô tận hư không, hòa theo với tiếng trống đại-hùng đại-lực, tiếng mõ lạnh lạnh vô-sở-trú, cất cao lên như một làn gió mới, thoảng-thoảng thổi mà chuyển động tận cõi rề cảnh giới và tâm hồn, gây thành một cái giật mình, không phải mãnh-liệt tàn-nhân mà nhẹ-nhàng êm-ái yêu thương, vỗ-về nhắc-nhờ ni-non chúng sinh sớm nhận chân lại chính mình hầu sống cho bở



khô, cái giặt mình tự giác không hề sân si thán oán, cái giặt mình của tự tâm vọng động...

Rồi thì, không ai bảo ai, chẳng ai thúc đẩy ai, một sự tập hợp nhẹ nhàng mau chóng và thanh-tĩnh của các tầng lớp Phật-tử đang dồn về trụ sở các khuôn, tại các ngõ đường, sẵn sàng đến các lễ đài dự lễ Đản-sinh.

Từ 4 giờ sáng, từ bốn phương, Phật-tử trong những bộ đồng phục với cờ, biểu-ngữ, xe hoa, nhạc, chuông trống, đổ dồn về hướng lễ đài của mỗi khu vực như trăm sông dồn về bể cả, mà bể cả đây là Đứ: Từ-bi vô thượng.

Tại Thị-xã Huế, trời chưa sáng hẳn mà mọi khu-vực Phật-tử đều đã tập hợp kết thành đoàn, lặng-lẽ làn sóng người dồn về Lễ đài.

Đến 5 giờ 30, toàn thể Phật-giáo-đồ đã chia tít sắp quanh Lễ đài theo vị trí đã định trước cho mỗi đoàn thể.

Một đoàn Phật-tử danh dự cầm đại kỳ Phật-giáo đứng lập vị ngay trước Lễ đài hướng vào tượng Phật. Hai bên tả hữu, sát mặt Lễ đài là đoàn thể tăng ni y khậ trang nghiêm chấp tay đối diện.

Vòng trong Lễ đài là đoàn thể học-sinh trường Bồ-đề, Gia-dình Phật-tử, thế-hệ tương-lai của tín-đồ Phật-giáo vẫn được vinh-dự đứng hầu gần Phật nhất và vẫn được đề cao trong ý nghĩa xây dựng ngày mai.

Vòng ngoài là các tầng lớp đoàn-thể khác của Phật-giáo-đồ thuộc các khuôn, các vực, các nghiệp đoàn, quân nhân và các đoàn-thể khác có cảm tình với Phật-giáo

Nguyên chỉ có dự bị chỗ đứng để hành lễ cho 32 đơn vị Phật-giáo-đồ chính thức, mà về sau đã có những 42 đơn vị dự lễ, sức mạnh cảm hóa của đức Phật đã được chứng minh hùng hồn bởi sự tự động tham gia lễ Phật của các đoàn-thể khác.

5 giờ 45, các vị Hòa-Thượng và Đại-đức Tăng-già đến, trong một đoàn xe có cầm cờ Phật-giáo, liệt vị đều mặc y khậ đại-lễ. Đồng thời các vị đại diện cao cấp Quân Dân Chính đến dự lễ.

6 giờ, Lễ Phật-Đản lần thứ 2501 cử hành bắt đầu với lời tuyên bố của Đại-đức Pháp-chủ qua lời của Đại-đức Đôn-Hậu, tiếp đến là bài diễn-văn do Đại-đức Mật-Nguyễn (trưởng-ban tổ-chức) đọc lên nhân duyên xuất thế của Đấng Thế-Tôn nhấn mạnh đức Từ-Bi vô lượng của Người và kêu gọi toàn thể Phật-giáo-đồ phải thiết thực tích cực tăng gia mọi hoạt động vì chánh pháp để có thể tự mỗi cá nhân Phật-tử chứng minh tiếng nói Từ-Bi của đức Phật, để tránh cho nhau những tai họa vô nghĩa lý, chuyển hóa hướng diễn-biến của thế-giới về hướng đạo vị.

Sau đó, ba hồi chuông trống bát-nhã báo hiệu cho toàn thể Phật-giáo-đồ biết lễ Đản-sanh chính thức

bắt đầu, toàn thể Phật-giáo-đồ một loạt quỳ xuống đất, lặng lẽ trang nghiêm chấp tay hướng lòng lên đức Phật sơ-sinh. Một giây phút cảm thông sâu xa, trong tình yêu bình-dẳng chân - như, tượng đức Phật sơ-sinh thanh thoát hướng nhìn về Đông trong khi mặt trời vừa ló dạng, tượng đức Phật sơ - tinh trong giờ phút trang nghiêm này đang rơi thẳng vào tâm hồn, người Phật-sử và tỏa rạng trong lòng mọi người.

Giây phút quỳ thấp đề hướng thượng! Thời gian như ngừng lại trong bầu không khí trong sạch buổi tinh sương, tưởng chừng như đang ở trong một thế giới mà sự ganh đua về danh lợi biến mất, sự ham muốn, sự kiêu căng, lòng độc ác của mọi người không còn nữa, mà giờ đây chỉ có một tình thương rộng rãi.

Trên bàn thờ, hương trầm tỏa khói, lá cờ sáu sắc theo gió phất-phơ bay, hàng vạn tín đồ vẫn quỳ nhìn lên gương mặt hiền hòa của đức Phật, lòng mọi người nhẹ nhẹ rung lên theo tiếng niệm « Bồn-sư Thích-Ca Mâu Ni Phật »

Ở đây nên mở một dấu ngoặc về các nhiếp-ảnh-gia. Ngay phút chánh lễ trang nghiêm, có bạn đã hăng hái sẵn hình ảnh đẹp mà quên hẳn tính cách bất khả xâm phạm của các buổi lễ tôn-giáo, có bạn đã tự ý nhảy thẳng lên Lễ - đài chính, sát án Phật trong giờ phút cực kỳ tôn nghiêm mà Phật-giáo đồ đều quỳ sát đất, trong khi các

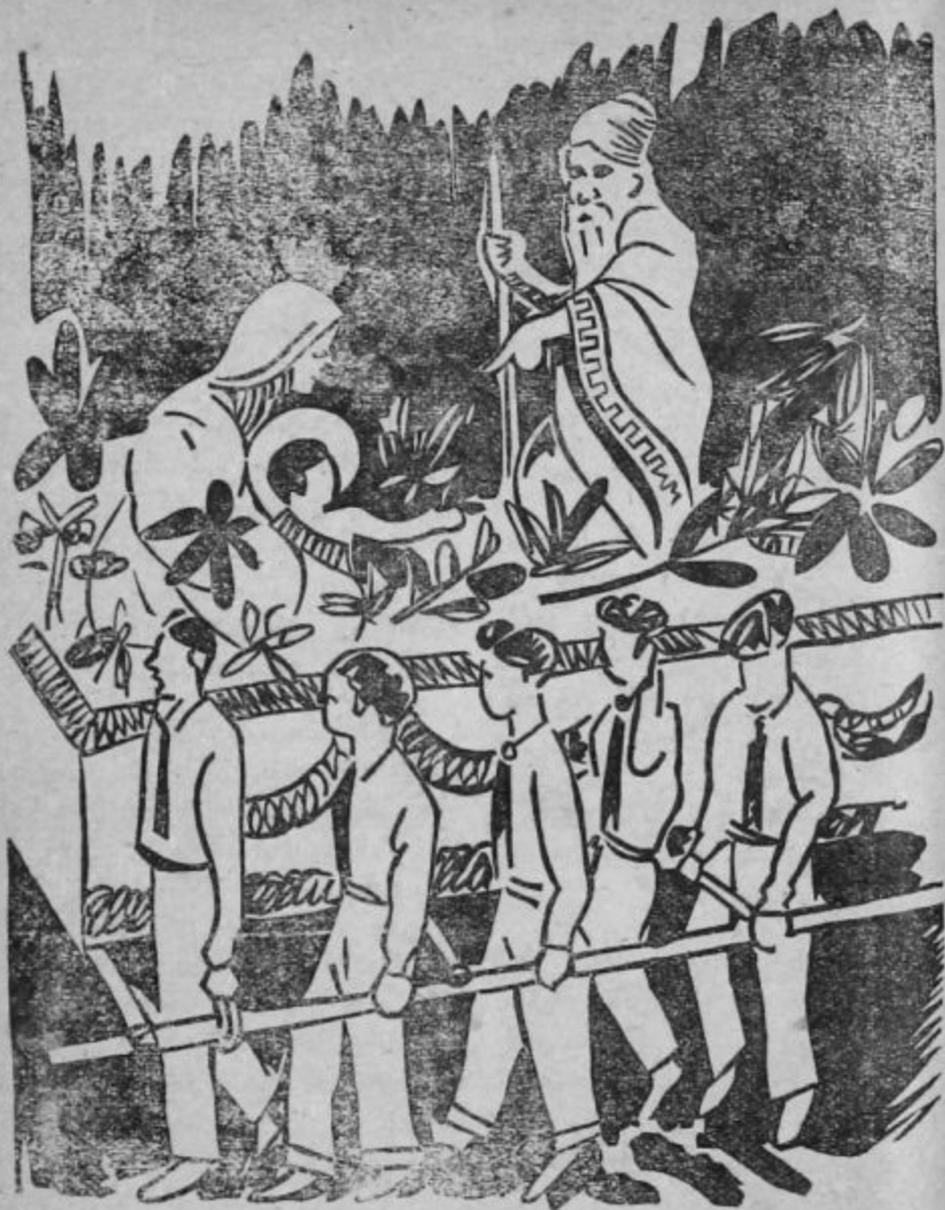
nhiếp ảnh viên chính thức của ban tổ chức không dám tự cho mình cái quyền xâm phạm sự trang nghiêm của buổi lễ. Mong các bạn ấy ý thức rõ rệt hơn và sẽ hoan hỷ sửa đổi lẽ lối làm việc cho được thích trung hòa đồng.

6 giờ 30. Cuộc diễn hành của các đoàn thể Phật-tử bắt đầu dưới mắt Phật ngang qua Lễ-dài, theo lời chỉ dẫn của một phát ngôn viên của ban tổ-chức mặc âu-phục đại-lễ đứng ngay trên đài. Cũng như năm ngoái, phát-ngôn-viên đã làm nhiệm vụ mình một cách thứ tự, vững-vàng và chu-đáo.

Tuy nhiên có Phật-tử đề nghị : Phát-ngôn-viên chính nên mặc quốc phục để buổi lễ do người điều-khiển càng thêm trân trọng, đúng theo tinh-thần dân-tộc và tinh-thần Phật-tử phụ trách công tác đặc biệt ấy. Và dân chúng Phật-tử cũng có ý kiến rằng sự giới thiệu các đoàn thể diễn hành cần nên giản dị tự nhiên, để tránh những lẽ lối biểu dương có tánh cách thế gian trong ngày đại lễ.

Cuộc diễn hành sắp diễn ra trước Lễ-dài, liền người vói cờ, hoa, xe hoa, kiệu hoa rước Phật đã bắt đầu chuyển động dồn lên như những đợt sóng người mát dưới bởi tâm tình đã được NGÀY VĨ-ĐẠI cảm hóa sâu xa. Điệu nhạc cổ truyền « dâng đàn » trôi dạt.

Đây : lá cờ Phật-giáo sáu màu, giỏ hoa, tràng phan bằng hoa sứ.



Đây : đoàn thanh-niên Phật-tử, thanh-nữ Phật-tử, có những em nhỏ tý-tỷ vui vẻ hiền hòa, bước hăng hái, đi sau một đóa hoa sen to tướng bằng hàng màu xanh trắng.

Đây : học sinh trường tư thục Bồ-Đề, Hàm-Long, đồng phục, với kiệu hoa trình bày hoạt cảnh « A-tư-dà yết Thái-tử », sơn gỗ, và 11 chữ nối ghép lại thành câu

« mừng Phật-dản ».

... Học-sinh Phật-tử các trường công.

... Ban cò nhạc, với các em đồng ấu hòa tấu nhạc lễ.

... Đoàn Hướng-dạo-sinh với đài hoa do đoàn sinh gánh.

... Quân nhân Phật-tử của Tổng hành dinh sau một xe hoa đặc sải

với một bảo-cái to tướng và độc
lư bằng đậu đen.

... Phật-tử của Quân-dội sửa
chữa với xe hoa có bàn tay nâng
Pháp-luân, của Trung-đoàn 151,
210 với những xe hoa không kém
mỹ thuật.

... Nghiệp-đoàn vận tải với xe
hoa khá đẹp.

... Phật-tử đoàn Hiến-binh Quốc-
gia.

... Hoa-kiều với một xe hoa kết
toàn hoa lá rất công phu.

... « Tiên-thiên Thánh-giáo với
xe hoa và bộ nhạc cò diều (hẳn
nhiên là lấy tư cách Phật-tử mà
tham dự cuộc diễn hành, như vậy
các bạn hãy xét xem có cần nêu
danh hiệu « Tiên-thiên Thánh-giáo »
trên biểu ngữ không, hay là vốn
sẵn có Phật-tâm như các bạn, thì
hòa đồng với khuôn trong khu vực
mình mà diễn hành chắc sẽ có
tinh thần dũng mãnh vì chánh pháp
hơn nhiều).

... Khuôn Xuân-an, với quả địa
cầu có bánh xe pháp và băng cờ
chạy quanh.

... Các khuôn Tây-thiên Trường-
vân, Vạn-thiện, Cát-tường,, Tây-
lộc, Thành-nội, Vĩnh-nhơn, Phú-
thạnh, An-lãng, An-lạc, Phú-xuân,
Phú-lâu, Thường-lạc, Bồi-thành,
Bảo-ân, Thuận-hóa v.v. . Khuôn
Thuận-hóa với số lượng hội viên
diễn hành khác xa với số hội-viên
« trên giấy » ! Nhưng được xe hoa
làm cho công chúng đề ý nhiều.

... Sau rốt là khuôn Từ-Đàm,

cũng có sự trình bày mỹ quan và
nghiêm chỉnh, về đến chùa Từ-
Đàm, chấm dứt cuộc diễn hành,
sau một thời gian hơn hai giờ
đồng hồ.

Tại chùa Từ-Đàm đã cử hồi
chuông trống bát-nhã, có hai vị
Hòa-thượng đứng dưới bức tượng
sơ-sinh dựng ngay cửa chùa, các
Ngài vừa lần tràng hạt vừa niệm
Phật đề đón tiếp lá cờ Phật-
giáo và chào mừng các đoàn thề
thiện nam tín nữ.

Các đoàn thề đã nghiêm chỉnh
lần lượt ngang qua lễ-dài của chùa
Từ-đàm. Muôn cặp mắt nhìn lên
lễ-dài ấy, nhìn lên hình ảnh đức
Phật, bày tỏ một tấm lòng tôn-
kính, và cũng như bày tỏ sự tinh
tấn của người con Phật đã tham
dự buổi diễn hành vĩ đại, tiếng
chuông hòa với tiếng trống, tiếng
kèn, thành một âm thanh tung
bừng hoan hỷ.

Năm nay đoàn diễn hành đã
tiến bộ nhiều trong trật tự, giữ
vững hàng ngũ, không uống nước,
hút thuốc, ăn trầu giữa đường. Kỷ
luật tự giác đó đã làm vẻ vang
đoàn rước Phật trọng đức tinh
tấn hướng về đức thanh tịnh đại
từ đại bi. Đó là một dấu hiệu
đáng mừng thực sự ngày Phật-
đản, có giữ giới luật mới thanh
tịnh, có thanh tịnh mới trang
nghiêm và hòa đồng được với tinh
thần giải thoát.



Sau lễ rước Phật, con đường
thành thị, con đường thôn quê

trong ngày Đản-sanh đã chuyển biến kỳ thú. Thành thị vắng người, chợ búa thưa thớt. Nhiều phố đóng cửa, các tiệm ăn ít khách. Mới buổi sáng thị xã Huế tung nhện nhíp như thế mà suốt ngày tĩnh mịch biết bao !

Là vì biển người thành phố đang đổ xô về thôn quê và lên núi. Những đoàn người y phục màu trắng xóa hoặc màu khói hương thanh đạm trải về tứ phương bằng trăm ngàn xe đạp, xe máy dầu, mô-tô, xe hơi, và bằng đôi... chân cứng tràn về QUÊ, lên miền đồi núi cao xa vắng « 72 cảnh chùa », thăm các khuôn, các niệm-Phật-dương, thăm nương khoai ruộng lúa hiền hòa, thăm đồng bào, nhìn nhau đề cảm thông với nhau, đề cùng nhau chia sẻ nỗi vui vô tận của ngày Đản-sanh, lắng mình trong sự đơn giản của quê nước ngọt, trong thanh-tĩnh tịch mịch của các ngôi chùa cổ kính, trở về với hồn nhiên tự tại, hòa đồng trong cuộc sống man mác, hòa đôi với mọi người và tất cả.

Thôn quê mừng Đản-sanh với cái cồng nhà vừa làm cỏ, với hàng rào chè vừa xén cắt, năm ba chiếc đèn giấy phất phơ trên khóm trúc trước nhà, dây đó quuyền môn hương án, và những quán tạm cơm chay cho khách thập phương dập đầu trải hội. Có nơi đã đặc những thùng nước chè dọc đường, nước chè chân thành đậm đà — không phải nước chè làng thuở nào — gọi là chút tình mộc mạc của nông dân mừng người « trên dinh ».

Các chùa vắng nằm trên đồi núi, quanh năm u-tịch dưới ánh đạo vàng, đã mở rộng cửa đón người tứ xứ như con một nhà của Từ-phụ, không hề phân biệt ; quang cảnh trở nên nao nhiệt rộn ràng mà đượm tình hoan hỷ. Bầy con Phật lần-lượt đánh lễ. Trở về chùa Bảo-quốc là trụ sở. Phật-học đường đào tạo tăng-tài, quang cảnh ngày Đản Phật tươi sáng vui vẻ lạ thường trong một khung cảnh uyên cô-kính. Khách thập phương đến lễ bái chùa nầy nhiều nhất, liên tiếp suốt ngày không lúc nào không có người đánh lễ; trước Phật đài đèn nến sáng trưng, trầm hương ngào ngạt, một cảnh tượng sùng thượng tuyệt - đối tiếp diễn, người lại góc nầy, kẻ lại góc kia, đông quá, có người cúi lại ngoài hiên nữa. Tuy xem chừng hơi lộn-xộn không được ngay hàng thẳng lối, nhưng mà không ai có thể phủ nhận cái NGAY THẮNG hôm nay trước đấng Thế-Tôn chính đang bằng bột trong thâm tâm của mỗi người Phật-tử. Trong đó thì máy phát thanh hòa ca những bài hát mừng Đản Phật, nhắc nhở sự tích đức Phật và công đức cao dày của Người..., âm thanh nhẹ từ hòa buông tỏa từ cao xuống, thể nhân và các loài lắng nghe tâm-hồn thấy càng thư-thái :

*« Thỏ - thỏ rừng mây chim
cúng trái.*

*« Lừng-lơ khe Yến cá nghe
kính. »*

Đức từ-bi còn cảm hóa được các

loài, hưởng hồ con người há không biết nghĩ suy sao ?

Nhưng trong số khách thập phương, hình như có một ít còn làm tường cảnh chùa là cảnh

« Hồn bướm mơ tiên », mà không cần thận về thân khẩu, ý. Đức Phật vốn từ-bi, các bạn đã hiểu vậy thì phải cố gắng cho xứng đáng hơn với đức từ-bi.



ĐI THĂM VÀI KHUÔN

Các khuôn theo đúng chương-trình chung của ban tổ-chức mà vẫn giữ được bản sắc và sinh hoạt riêng của mình.

Khuôn Kim - an : tổ chức phòng triển lãm sinh hoạt Phật-tử ngay cạnh Niệm-Phật-đường : bích báo, bích-hương, đồ thêu thùa của những mầm chim non trong gia-đình Phật - tử, hoạt cảnh vườn Lâm-tỳ-ni. Lúc làm lễ chính thức xong các hội-viên tề tựu về khuôn giải khát và thọ trai trong hai quán tạm dựng bên cạnh khuôn, vui vẻ chuyện trò, sống trong tinh thần đại chúng, khỏi « rút lui » về nhà riêng, và đồng thời cùng dự các buổi trình bày kịch nhạc của các con em qua máy phóng thanh.

Liên khuôn Thần-phù, đã cố công thỉnh một pho tượng Phật to lớn từ Đồi-gà vào, an vị trên lễ-đài, có đèn điện do anh em binh sĩ cúng giúp. Lúc hành lễ chính xong, các đoàn đã chia nhau diễn hành trong một khoảng đường dài 12 cây số ! dưới sức nắng thiêu đốt của một vùng cát cháy, thật là dũng mãnh phi thường, thiết tha vô lượng, đáng nêu gương cho

tất cả Phật-tử, nhất là trong đám rước Phật có một ông già trên 80 tuổi ! Hai bên đường nhan nhản những quyền môn, hương án, lại có các quán nước đề người bộ hành giải khát trong ngày lễ, khỏi phải trả tiền ! Đặc biệt là nhân công và phần nhiều hạng liệu làm các lễ-đài, quyền-môn, v.v. đều do các tín đồ (hội-viên, binh-sĩ học-sinh, cho đến các ông già) đều hăng hái cúng góp.

Khuôn Khuôn-phò : Các việc kiến thiết đã được sửa soạn rất chu đáo từ trước, cũng lễ-đài, cũng những cuộc rước trang nghiêm ban đêm cũng như ban ngày. Một cử chỉ đáng chú ý : đạo-hữu nào thấy sanh vật như cá cua, v. v. đều mua đem phóng sanh hết.

Khuôn Dương-biêu : Lễ này năm nào cũng làm rất đặc sắc, năm nay : thả đèn rất nhiều, có quán tạm bán quà bánh lấy tiền làm từ thiện, có cuộc chiếu bóng về Phật-sự, v.v...

Khuôn An-hòa : Có sáng kiến : kết đoàn cung nghinh tượng Phật chiều mồng 7 trên đường quốc-lộ, để an vị tại lễ-đài, cũng trống, nhạc, cờ phan, nghi lễ chính túc.



CÔNG TÁC TỪ THIỆN

Những công tác từ thiện tổng quát trong địa hạt Phật-dân đáng kể nhất là sự tăng gia hoạt động của bệnh-xá Tỉnh-hội Phật-Học ở Từ-dâm. Các Phật-tử chuyên môn đã làm việc không ngừng suốt một tuần lễ trước ngày Đản-sanh, các thứ thuốc quý đắt tiền đã được phát cho những ai cần dùng đến, không

phân biệt. Tỉnh-hội cũng không quên gọi phái đoàn vào các nhà thương, lao xá để ủy lạo và giúp quà. Ngoài ra thuộc các khuôn, những sự phát quà bánh cho kẻ nghèo, nâng đỡ người tật bệnh, vận động miễn thuế chợ, thuế đồ, nghỉ sát sinh ở các lò thịt, đã thành một tục lệ, và được kết quả khá quan.



ĐÊM MỒNG TÁM... RƯỚC ÁNH SÁNG

Cũng như đêm mồng bảy, đại-hội hoa-dăng mừng Phật-dân vẫn tiếp-diễn tưng bừng rầm-rộ khắp nơi, có thể nói là ngọn đèn mừng Phật-dân không có chỗ nào là không có trên khắp tỉnh Thừa-Thiên và ở chỗ khác nữa.

Đêm nay là lễ rước ánh sáng chính thức. Tại đô-thị Huế lễ rước ánh sáng cử hành trọng thể vào lúc 7 giờ 30 đêm tại lễ-dài thuộc công viên Nguyễn-Hoàng. Các gia-dình Phật-hóa, các thanh niên thiếu nhi nam nữ quy tụ quanh Lễ-dài với các xe hoa của các khuôn, các quân nhân, nghiệp đoàn, trước mặt dân chúng đứng ngập bờ sông, vườn hoa, tràn ra đến ngoài đường cho đến nỗi lối đi nhiều lần bị nghẽn, và vô hồi vô tận những đoàn người cứ tiếp tục kéo đến phía ánh sáng Lễ-dài mỗi lúc mỗi đông, như đang được hấp-dẫn mạnh-mẽ bởi niềm vui của ánh sáng Đạo từ-bi.

Hương trầm trên Lễ-dài bay tỏa và gió nhẹ mát dịu từ sông Hương cũng vừa nổi lên, một vị đại-đức Trưởng ban tổ-chức thay mặt toàn-thể Phật-giáo-dồ danh lễ trên từng thứ ba Lễ-dài trước tượng Phật. Sau đó Đại-đức cung kính triu mến hướng nhìn bầy con Phật trùng trùng điệp điệp dăm dăm nhìn lên ánh sáng, Đại-đức thuyết pháp, giải thích ánh sáng từ-bi và giải thoát của đức Phật, và ý nghĩa của lễ rước ánh sáng là lấy niềm vui để giải tỏa cho bản thân và kẻ khác. Đoạn Đại-đức trang nghiêm truyền ánh sáng qua hai ngọn đuốc của một huynh-trưởng Gia-dình Phật-hóa và của một Phật-tử trong đoàn Bảo-an. Ánh sáng được truyền từ trên cao xuống dưới thấp, lần lượt nối tiếp từ đuốc này đến đuốc khác, trong chốc lát ánh sáng bùng dậy quanh Lễ-dài và lang rộng ra. Điệu nhạc cổ-truyền « Đăng

đàn-cung » trôi lên Đoàn rước ánh sáng chuyên bước và chia làm hai : qua Tả-ngạn và Hữu-ngạn đô-thị. Dẫn đầu là đoàn thanh thiếu nhi Phật-tử, những con yêu của Phật, mà « tâm hồn chưa gợn bần bụi đời », măm hy vọng để xây dựng ngày mai tươi sáng hơn, theo sau là các xe hoa kết tượng Phật, chói - lọi trang nghiêm giữa ánh điện huy - hoang rực-rỡ. Dẫn đầu đoàn xe hoa là giăng nhạc của anh em Phật - tử Bảo-an hợp tấu những bản nhạc văn nghệ Phật-giáo, có thấy anh em nhạc công nghiêm chỉnh trong tinh thần đạo-lý và lễ-nhạc, thì càng thông cảm và yêu mến thêm anh em là những người chiến sĩ áo vải và đồng thời cũng là chiến sĩ của đạo Từ-bi.

Và cũng đêm nay, tại khắp Đô-Thị Huế, trên khắp các khu vực những đoàn Phật-tử, đồng một thời, cũng kết hợp để rước ánh sáng đi

khắp khu vực mình. Ánh sáng đi, tràn lan đầy đó, ánh sáng tình thương, đoàn-kết nhau, và đã lần lần gặp gỡ nhau, tăng cường nhau trong một thông cảm và hiểu biết sâu xa.

Ánh sáng soi tắt cả các nẻo đường, cho đến quá khuya, trong âm thanh giải-thoát của những bài hát mừng Đản-sanh. Và cũng đêm nay, đầy đó khắp nơi, Ánh Đạo mầu tượng bừng hòa tấu với muôn triệu ánh sáng khác, tuy không thấy nhau mà ai cũng tin tưởng là có và đang hướng về nhau, đang hướng lên đức Từ-phụ.

Bạn là Phật-tử, đêm nay rước ánh sáng, bạn nghĩ thế nào ?

Đêm đã sâu rồi. Thành phố Huế lịm dần trong giấc ngủ bình an. Mà những lễ-dài, những công mừng, những tháp đèn, trong im lặng của vạn vật, vẫn sáng. . sáng !



NỖI MỪNG ĐẢN-SANH KÉO DÀI...

Đêm mồng 9 và mồng 10 tháng tư, Khuôn Từ-dâm và anh em Phật-tử Bảo-an đã trình diễn hai đêm văn-nghệ kịch nhạc mừng Đản-sanh tại sân chùa Hội-quán Từ-dâm. Ở đây, một lần nữa, Phật-tử được nổi hân hoan tấn thán tinh thần văn-nghệ phục vụ chánh pháp của anh em Bảo-an, tinh thần đó đã được biểu lộ đứng đắn và rõ rệt suốt mùa Đản-sanh năm nay.

Các khuôn khác trong Đô-Thị Huế đêm ấy có nơi cũng đã tổ chức dạ-hội đặc biệt của Gia-đình Phật-tử để xây dựng nền văn-nghệ Phật-Giáo đang nở mạnh mỗi dịp Đản-sanh về.

Nổi mừng Đản-sanh còn nhiều nữa, dướm đà qua các mầu chuyện của Phật-tử sau ngày lễ, từ gia-đình ra ngoài xã-hội... Nổi mừng ngày đại-lễ còn lưu luyến trong mọ

người cho đến NGÀY TRĂNG TRÒN 15 tháng tư, đã bùng dậy lần nữa với ánh sáng của những chiếc đèn trong các tư gia, các niệm Phật-dường, các chùa.

..Và dư-âm còn vang dội..

Ngày đại-lễ Phật-dản năm nay, cũng như năm ngoái và trước nữa, tổ chức cực kỳ trọng thể, trên một phần lớn lãnh thổ Việt-Nam, từ thành thị đến thôn quê, hàng triệu công dân Phật-tử tích cực tham gia, tưng bừng đạo vị hương sắc, thì hẳn nhiên là một trọng lễ của dân-tộc, một trọng lễ sâu rộng như thể hẳn nhiên có tánh cách quốc-gia, hễ dân tộc Việt mỗi đạo Đản-sanh về đã sống lại những giai đoạn lịch-sử cường thịnh của

thời đại Lý, Trần, dưới nhuần tinh thần Phật-Giáo.

Một trọng lễ vĩ đại trong tình yêu... tổ chức to lớn như kia, mà sau lễ, chẳng một ai có cảm tưởng nặng nề « khi tỉnh rượu lúc tàn canh », chẳng ai thấy mệt mỏi, là vì yêu thương chơn chính đã về với con người đau khổ muốn vươn mình lên, yêu thương ấy là niềm hy vọng cuối cùng của chúng ta vậy.

Với cái ý nghĩ và hy vọng đó, Phật-Giáo-đồ nhớ và cương quyết thực hành lời dạy của đại-đức trưởng-ban tổ-chức lễ Đản-sanh năm nay: « Phải tăng cường mọi hoạt động phục vụ chánh pháp, mỗi chúng ta sẽ một chứng minh cho tiếng nói từ-bi của Đức Phật..»



VÀI MẪU CHUYỆN BÊN LỄ PHẬT-ĐẢN 2501

Đám rước Phật sắp sửa diễn hành. Một đạo-lưu nhìn khuôn nình rồi khuôn khác, khẽ bảo ông bạn cùng khuôn :

— Đoàn của các khuôn khác đông đảo thế kia, đoàn của ta sao ít thế này? 700 hội-hữu mà sao chỉ còn đây 100? Lần sau phải kiểm danh ngay tại khuôn mới được,

Bác kia: Đếm làm chi? Phật-tử chân chính hằng hà sa số nhan nhản ra đó. Thiếu bao nhiêu người

đã sao! Có lẽ họ bận việc!



Đi dạo phố xem công chào, đèn và biểu ngữ, một cụ già bỗng nhiều nghiêm nét mặt bảo bạn đồng hành:

— Lạ thật, tại sao lại viết tắt « Mừng Phật-dản mồng 8-4 ». Một ngày vĩ đại như thế mà cũng viết tắt được đi sao? Tinh thần đã sẵn có thì sao lại « nhận lớp »



Thiện nam tín nữ đi lễ Phật trong ngày Đản-sanh rất đông. Câu nói vừa hỏi vừa chào nhau là :

— Bác đến được mấy chùa ?

Câu trả lời là :

— Tôi đến được 3 chùa.

— Tôi đến được 5 chùa.

Và câu tổng-kết của ai đó là :

— Đi được nhiều chùa lạ Phật, quý hóa lắm, nhưng đừng quên cái chùa sẵn có trong tâm mình.



Nhóm trẻ em kia khét tiếng bởi "tài" bắt ve-ve. Mà suốt trong mùa Phật-đản, lạ thay, chẳng thấy hoạt động bắt ve nữa ? Hỏi thì các em bảo :

— Gần ngày Đản Phật, chúng cháu có mang tượng Phật, đi ngờ ngờ giữa đường mà bắt ve thì xấu hổ quá.



Bệnh-nhân trở mình trên chiếc giường sắt trong bệnh-viện, cố nhép miệng thì thào mấy câu trầm

rè, hỏi ông bạn đến thăm :

— Đản-sanh năm nay khuôn ta tò - chức những gì có hơn năm ngoái không ?

Ông bạn : — Sửa - soạn nhiều lắm, hơn năm ngoái nhiều.

Bệnh nhân : — Mà tôi đau nằm đây, chẳng giúp được gì đê cúng dường Tam-Bảo. Buồn quá !



Một bác Cảnh-binh đi mô-tô giữ trật tự, chắc vì quá chăm lo phận sự, làm thế nào lại dâm sãm vào một xe hơi, bác văng ra đường ! Xe mô-tô gày, bác bình an vô sự ! Kê qua đường mừng hú vía : « Phải chó ! Ngày lễ Phật đau cò người bị chết vì tai nạn ? »



Một nhà lá, chủ bận đi rước Phật, bị cháy. May lúc ấy có nhiều người đi đã về, sốt sắn cứu chữa, dập tắt ngay được ngọn lửa khỏi cháy lây đến toàn xóm. Bàn quan bàn tán :

— Phật từ bi đã che chở, chuyền nguy thành an !



VĨ ĐẠI

NGUYỄN THÁI

MONG đẹp của những lứa tuổi đôi mươi vĩ đại vô cùng. Ấy là cái mong mỏi của thời xuân sắc ở mọi đường thể-kỹ.

Nhưng bây giờ cái vĩ đại không còn dành riêng cho một ai cả. Không còn là cái mong lung trêu-trọng nữa. Nó đã nghiêm nhiên nằm đầu lưỡi của mọi lớp người.

Một con người vĩ đại.

Một dân tộc vĩ đại.

Vĩ đại và vĩ đại. Tôi cảm nghe nó lớn to ghê quá. Tưởng trí mình không thể nào cảm thấu cái bề ngang, bề dọc của nó tung ngát đến đâu...

Con người bây giờ đang ò-ạt chung lo những việc làm vĩ đại của bên ngoài.

Tôi đã lê gót dài những thị-trấn lớn của phương Đông, phương Tây, nhìn bao nhiêu công trình kiến-trúc vĩ đại. Nghe rộn-ràng trong tâm não, thấy xôn xao đôi vùng sáng mắt, để cho hồn mình thu nhận và hệ thống lại cuộc đời. Nhưng quả tình tôi thấy mình e đến điên mất thôi, vì những cái vĩ đại nầy lúng túng trong cõi lòng rất nhỏ của tôi, muốn vươn dậy khoáng đạt giữa bầu trời. Từng bản khoán ngõ ngang, từng đăm chiêu và nao động hối hả gọi người tôi: « Thế giới vĩ đại cả rồi sao mình cứ nhỏ bé mãi thế? ».

Tôi bèn dùng giấc ngủ để thoa dịu cái xôn xao khó thở. Song gay go vô cùng. Nhưng ở chót đỉnh của suy nghĩ tôi đã gặp sự cấu thành của kiệt lực. Và thế là ngủ.

Mà lạ, những gì đã va chạm, suy nghĩ, âu lo với đời đều sẽ đột thành mộng như một cuốn phim chiếu trong niềm

giấc. Đã có lúc tôi chiêm bao thấy những cái vĩ đại ban ngày bị tàn đổ qua những lúc chuyển mình của đất — có lẽ rất mệt chãng, — qua những cơn bom đạn — pháo dũa của đại người? Tôi liền tưởng đến thời huy hoàng cổ La-Hy, và nhớ lại cái hoang-tàn đổ nát của thành Athènes. . Thì ra đời thì là những chông chải của vô thường?

Và đang nhiên tôi thấy bệnh mình nhẹ đi rất nhiều. Có cái đau ngoại vật vĩ đại quá mà mình thì bé, thế nên có sự bất thăng bằng, và cái bé bị chèn bẹp là thường. Bây giờ cái vĩ đại ấy nó đổ xuống rồi — nó chỉ còn là đồng gạch vụn, là hơi gió, hơi mây, hay bụi bặm — mình không có dịp to lên, song mình vẫn là mình — bé nhỏ — nghĩa là vẫn tồn tại để xếp lại cái quân-bình đã mất.

Cứ thế tôi thấy khỏe khoản để nghiệm rằng: « Làm cho một người trở thành vĩ đại bằng những tiếng ồn vang lên trong một thuở, dựng lên một kinh thành vĩ đại bằng sự nỗ lực của hàng triệu con người mồ hôi nhễ nhãi, chỉ là những đồ sộ của hí trường. Tự mình làm cho mình vĩ đại lên mới là chuyện khó ».

Kề cũng lạ, sao trong lúc người ta xô bồ vào những việc xây cất vĩ đại bên ngoài, lại chẳng có mấy người nghĩ đến sự kiến trúc cho hồn con người. Dù rằng họ hằng lấy con người làm mẫu mực, đơn vị.

Con người nhỏ bé quá — không vĩ đại chút nào cả, theo nghĩa của thời-đại này — song tôi thấy nó can cường và bền bỉ, đẹp lạnh lắm. Có lẽ ở trong cái nhỏ bé này, có một cái gì bí mật, kỳ lạ. Người ta có thể chôn sống con người, nhưng không thể nào chôn lấp được tâm hồn trong sáng của nó.

Kiến trúc lại con người bằng tình thương có lẽ là điều hay hơn cả. *Đề cho con người có dịp nhắn với cái thế-giới thù hận ti-tận, của mê mờ đạo-dức-giả rằng:* « Con người có thể bị vùi dập bị tan nát, bị quay cuồng trong những quỷ kế, những gươm giáo của họ. Song đời con người nào phải chỉ gồm có hai bàn tay, hai bàn chân và một cái đầu. Nó còn là cái tinh túy của tâm hồn, cái điểm lệ uy-dũng của tinh thần cái trong trắng hồn nhiên của muôn niềm đẹp mà những cái

này vẫn thanh thoi bay bổng trên trời cao, không ai chinh phục được ».

Tuy thế việc làm chưa hẳn đã dễ như dựng một xưởng máy, xây một lâu đài chọc trời. Nhưng có phải vì thế mà ta sợ khó, sợ khổ không ? — Không, phải đòi hỏi gặt gao cái can cường trong người để đứng đầu sóng ngọn gió ; không để đi đầu xa cả, chỉ để lo chèo chống theo mạch máu chạy từ trái tim đến thớ não, đến đôi bàn tay đôi bàn chân... Nếu đời chỉ là sự xuôi lơ trên những ngày êm đẹp của nhung lụa, hương hoa, trên những bình nhạc tu học thì hèn hạ biết mấy ! Người ta vẫn khổ với cái gian lao nhọc nhằn của từng phút chiến thắng bản thân, nhưng người ta vẫn cần có cái vị cay đắng ấy để lên trạng thái « người » mà từ đây giá trị lộ đầu ra.

Vứt đi mọi xô bồ của thời cuộc để trở về tìm giá trị ẩn núp trong tâm hồn, hòng vun xới cho tâm hồn cao quý lên, trước khi gầy dựng lâu đài vật chất, đã là một bước dài kể dich. Song phải thấy trước rằng ta sẽ đứng giữa một hang gió. Bốn chung quanh là những kêu gọi dụ dỗ, những đòi hỏi giết người. Và đây là phút định đoạt, là buổi bắt đầu, là lúc cho ta thi thử những sức mạnh tinh thần.

Đường đi khó vì lòng nhiều e ngại, vì có kẻ dựng gai trên đường đi.

Nhưng lòng e ngại có cái dưng quạt xuống, còn *những kẻ dựng gai trên đường đi sẽ phải ngã sấp trên gai cho chúng ta đi qua.*

Trong phòng bệnh từng dãy giường lác nhúc người, sao tôi thấy vắng lặng quá. Chắc là niềm an lạc trong tâm hồn đây. Khi không ước ao vĩ đại về vật chất, người ta cảm thấy cái Chân, cái Mỹ, cái Thiện vũng dậy mùa trong lòng. Tôi mơ màng nghĩ đến vài hôm nữa sẽ ra khỏi bệnh viện về nhà... Khu vườn nhỏ bé diêm vài cành hoa đượm hương, một thân liễu rũ ở góc cuối vườn, và chiếc phòng bé bằng hộp diêm có lẽ sẽ trưng bưng sáng lạn lăm...

Bệnh-viện Paris, tháng 4 năm 1957
Gửi anh Minh.Lý và riêng tặng Hoàng Trị

N. T.

Tin trong nước

Thống nhất Phật lịch theo Phật-giáo thế-giới

Kể theo niên đại Phật giáng-tinh thì đến năm nay (Đinh-lậu 1957) **2580**.

Kể theo niên đại Phật Niết-bản đến năm nay là: **2501**.

Ban Quản-trị Trung-ương Giáo-hội Phật-giáo Việt-nam đã xác nhận Phật lịch 2501 tính theo niên đại Phật Niết-bản để thống nhất với Phật-giáo thế giới. Vậy từ nay trên giấy tờ văn bản chúng ta nên sửa chữa lại cho hợp với Phật lịch mới (2501).

Lễ Phật-đản vừa rồi.

Lễ Phật-đản 8.4 vừa rồi khắp lãnh thổ Việt-Nam đã cử hành rất trọng thể. Nhất là các tỉnh miền Trung-phần, số người tham dự không thể kể xiết, đặc biệt là có nhiều chiếc xe hoa rất ý nghĩa, và tượng Phật đều thống nhất tượng Thế-Tôn sơ-sanh.

Ngài Hội-chủ Tổng hội Phật-giáo Việt-nam đi Thái-lan Như dịp lễ kỷ niệm đức Phật 2500 tại Thái-lan, Ngài

Hội-chủ Tổng hội Phật-giáo Việt-nam đã đến tham dự và hiện đã trở về. Trong lễ ấy, Ngài có ấn-hành một bản thông điệp (mà nguyên văn đã đăng trong số này).

Quý vị Tăng Ni nhập hạ

Tuân hành giới luật của Phật chế hằng năm đến mùa hè bắt đầu 15 tháng 4 đến 15 tháng 7 chư Tăng Ni phải nhập hạ. Nam nay tại Phật-học-đường Báo-quốc và rải rác các Tò-đình tại tỉnh thừa-hiện hơn 70 vị Tăng nhập hạ, hằng tháng đến ngày 14 và 20 âm-lịch đều vân tập tại Báo-quốc để Bồ-tát và nghe giảng luật. Có hơn 30 Ni-cô nhập hạ tại chùa Hồng-an và Ni-trường Diệu-Đức.

Phật-học-Viện Hải-Đức Nha-trang cũng hơn 30 vị nhập hạ. Ngoài ra các tỉnh Giáo-hội như Quảng-ngãi, Bình-định, Phan-rang, Phan-thiết, v.v. cũng có qui Tăng Ni nhập hạ, đều tuân hành nghi thức của Tổng Trị-sự Giáo-hội Trung-phần hoạch-định.

Thế giới

Lễ kỷ niệm Phật-dẫn thứ 2500 ở Cao - Mên và Thái - Lan

Lễ kỷ-niệm năm thứ 2500
của Phật-Giáo đã cử hành tại
Nam-Vang từ hôm 12-5

NAM-VANG. — Lễ kỷ-niệm năm thứ 2.500 của Phật-Giáo cử hành từ 12 đến 18-5-57, đã khai mạc hôm 12-5 ở Nam-Vang trong một bầu không khí tung bừng náo nhiệt và đượm vẻ tôn nghiêm, sùng tín. 2.500 công-chức và quân-nhân, đầu cạo trọc chân đi đất, mặc áo vàng suốt 7 ngày, ăn uống hàng ngày hoàn toàn dùng những phẩm vật khất-thực.

Trong các công-chức và quân-nhân này có nhiều yếu nhân Miên như ông Sam Sadry Cố vấn Chánh phủ; Sam Nhoan, Phó chủ tịch Hội đồng Vương quốc; Hoàng thân Sirik Matak, Tướng Lolnol Tổng Tham Muu trưởng Quân đội Hoàng gia,

Các phái đoàn của 16 nước Phật giáo đến dự lễ cũng đang lục tục tới Nam-Vang. Các khách sạn đều chật ních những người. Dân chúng Miên cũng sửa soạn đề đến ngủ ở chùa, ở nhà bạn, trên xe bò hoặc nằm dưới đất, theo tục lệ

Sáng 12-5 Thái tử Sihanouk sẽ đến điện châu làm lễ trao Xá lợi Phật do Thái tử đưa từ Tích

Lan về cho các vị Đại Đức, Quốc vương Suramarit sẽ đọc một bài diễn văn khai mạc lễ kỷ niệm

Trong tuần lễ Đại hội này, các đèn dài treo đèn kết hoa và có nhiều cuộc vui được tổ chức ở những nơi công cộng.

Lễ kỷ niệm Phật-dẫn thứ 2500 ở Vọng-Các

VỌNG CÁC. — Lễ kỷ niệm Phật-dẫn thứ 2.500, kéo dài suốt 2 tuần này, đã khởi diễn sáng 12-5. Có hàng vạn nhà sư đã đọc kinh ở trước đền « Ngọc thạch » ở trung tâm thủ đô Vọng-Các.

Sáng sớm 12-5. Thủ tướng đã thân hướng dẫn một đoàn sư ngoan quốc, vận áo màu vàng đến Hoàng cung đề tổ chức một buổi lễ long trọng.

Buổi chiều 2.500 thanh niên sẽ được làm lễ thế phát.

Đề tổ dẫu tôn trọng Phật pháp dân chúng trong toàn quốc sẽ nghỉ uống rượu trong một tuần lễ. Ngày mai, ở thủ đô, tất cả các nhà gái trí đều đóng cửa và ở chợ không bán thịt.

Trung-Hoa : Một trăm triệu Phật tử, ở Trung-hoa đã tổ-chức lễ Buddha jayanti một cách long trọng. Ban tổ chức lễ này có mời đại diện Phật-giáo các nước đến dự.

THÔNG BẠCH

Số 455/TG/TP

Phật lịch 2.501 Huế, ngày 15 tháng 5 năm 1957

TRỊ-SỰ TRƯỞNG

Tổng Trị-Sự Giáo-hội Tăng-già T.P.

KÍNH GỜI :

Ban Trị-Sự Giáo-Hội TăngGià các Tỉnh

NAM MÔ A-DI-ĐÀ PHẬT

Kính thông bạch quý Ban Trị-sự,

Chiếu thư số 442 TG/TP đề ngày 25-4-57 của Tổng Trị Sự gửi Ngài Tổng-Thống cộng-hòa Việt-nam là không thừa nhận cá-nhân hay những tổ-chức nào ngoài Tổng-Hội Phật-Giáo Việt-Nam, một Phật-Giáo cò-truyền của chúng ta.

Vậy Tổng Trị - Sự thông bạch quý Ban rõ, nếu những người mà không thống thuộc tổ-chức Phật-Giáo cò-truyền, ngoài Tổng-Hội Phật-Giáo Việt-Nam của chúng ta, thì quý Ban Trị-Sự đều hoàn toàn không chịu trách nhiệm về mọi phương diện pháp - luật, và cũng không hứa tiếp những người này.

Mong quý Ban Trị-Sự thể theo thông bạch này thi hành.

Kính thông bạch,

TRỊ-SỰ TRƯỞNG

THÍCH MẬT-NGUYỄN

LIÊN - HOA

V Ậ N T Ậ P

M Ụ C L Ụ C S ố 5

R Ầ M T H Ậ N G N Ậ M Đ I N H - Đ Ậ U

GIÁ TRỊ CỦA LÒNG THƯƠNG VÔ HẠN	L. H.
THÔNG ĐIỆP ...	<i>Hòa-Thượng</i> HỘI CHỦ
ĐÀU, NGUỒN HẠNH PHÚC	<i>THÍCH THỆN-CHAU</i>
CHỈ CÓ ĐỨC PHẬT...	<i>J. NEHRU</i>
QUÊ NGƯỜI ĐẠO SĨ (Thơ)	<i>HUYỀN-KHÔNG</i>
OANH VŨ	<i>ĐỨC-THƯƠNG</i>
KỶ NIỆM LỄ PHẬT ĐẢN... (Phóng sự)	<i>P.T. Thuận-Hòa</i>
VÍ ĐẠI	<i>NGUYỄN-THÁI</i>
TIN TỨC	<i>L. H</i>
THÔNG BẠCH	<i>T. T. S</i>
M Ụ C L Ụ C	

HỌA - SĨ PHẠM-ĐĂNG-TRÍ Trình bày